

Số: 150/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

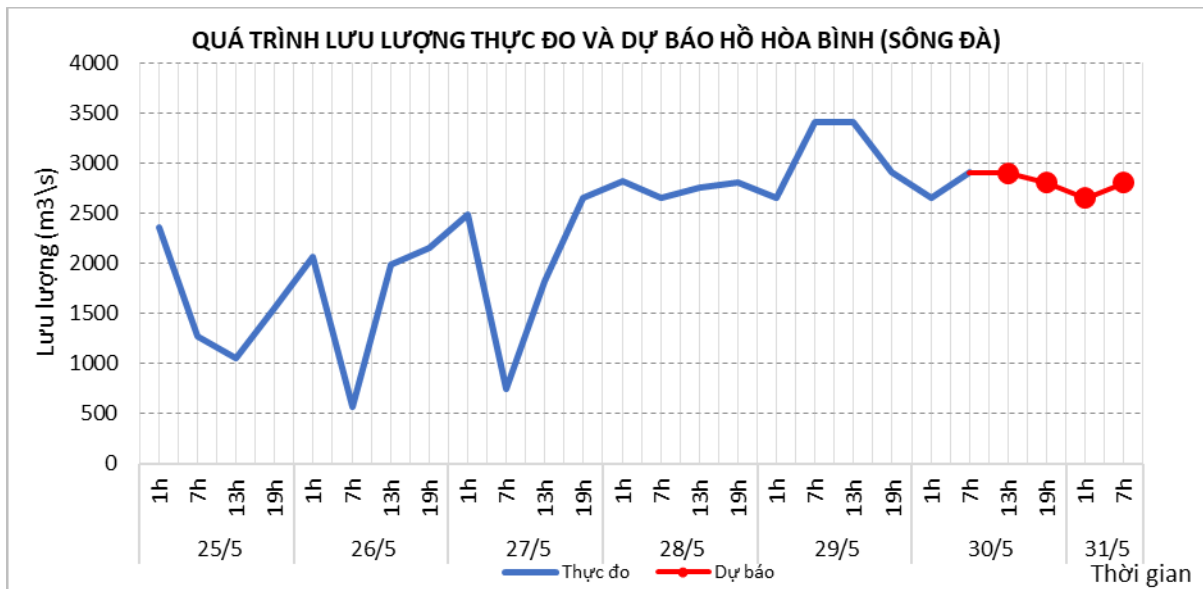
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

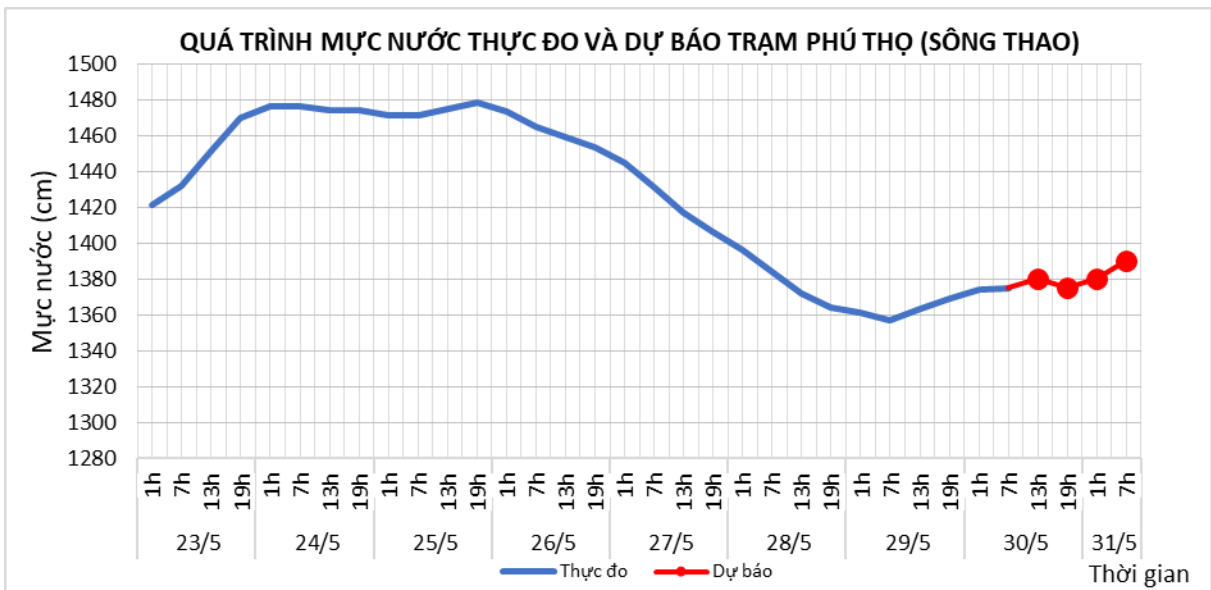
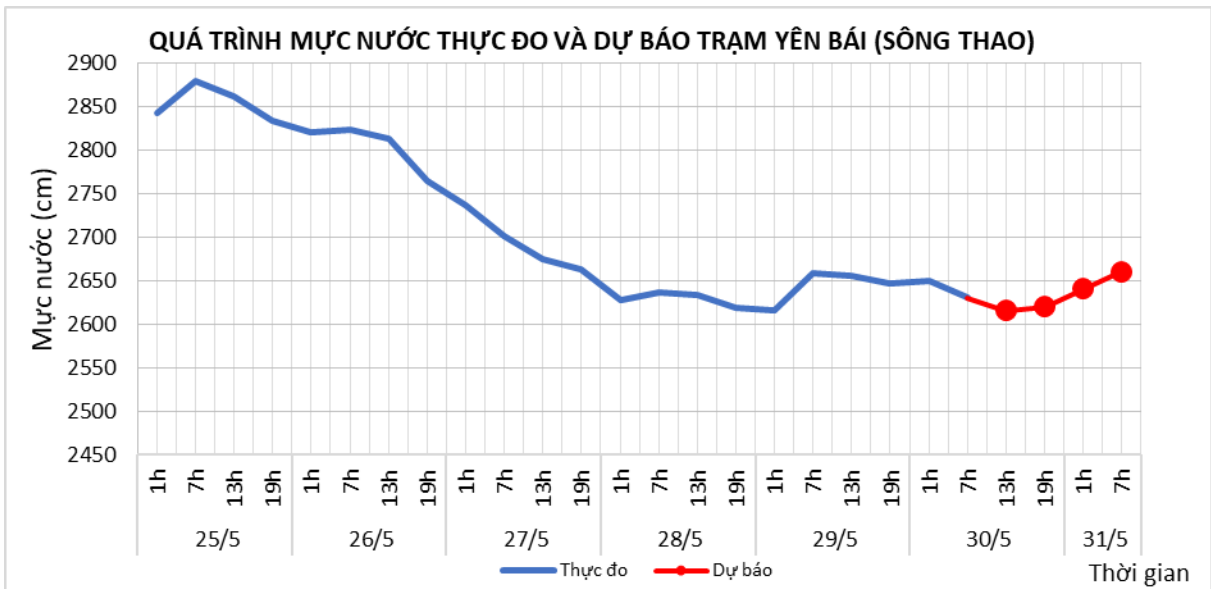
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



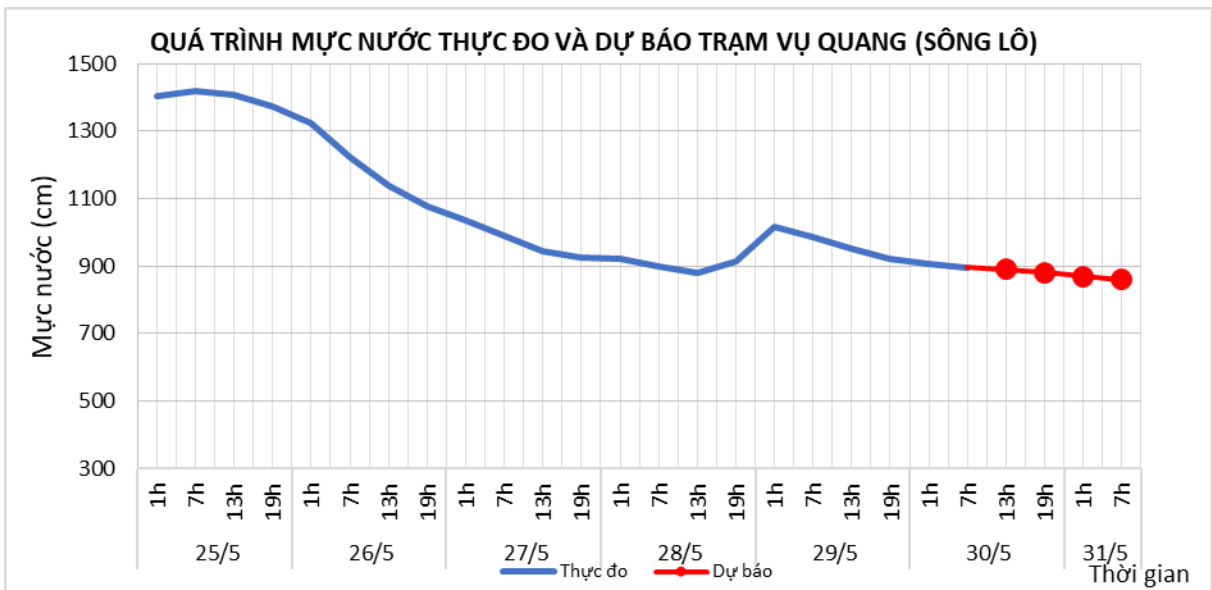
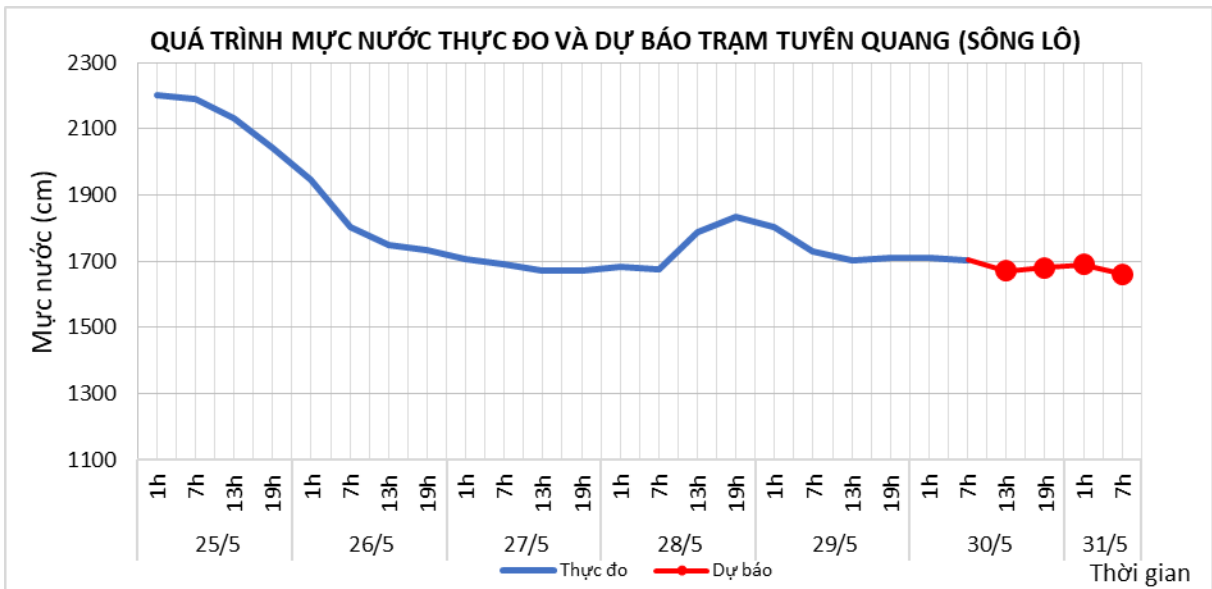
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô đang biến đổi chậm theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế xuống.



3. Khu vực Đông Bắc

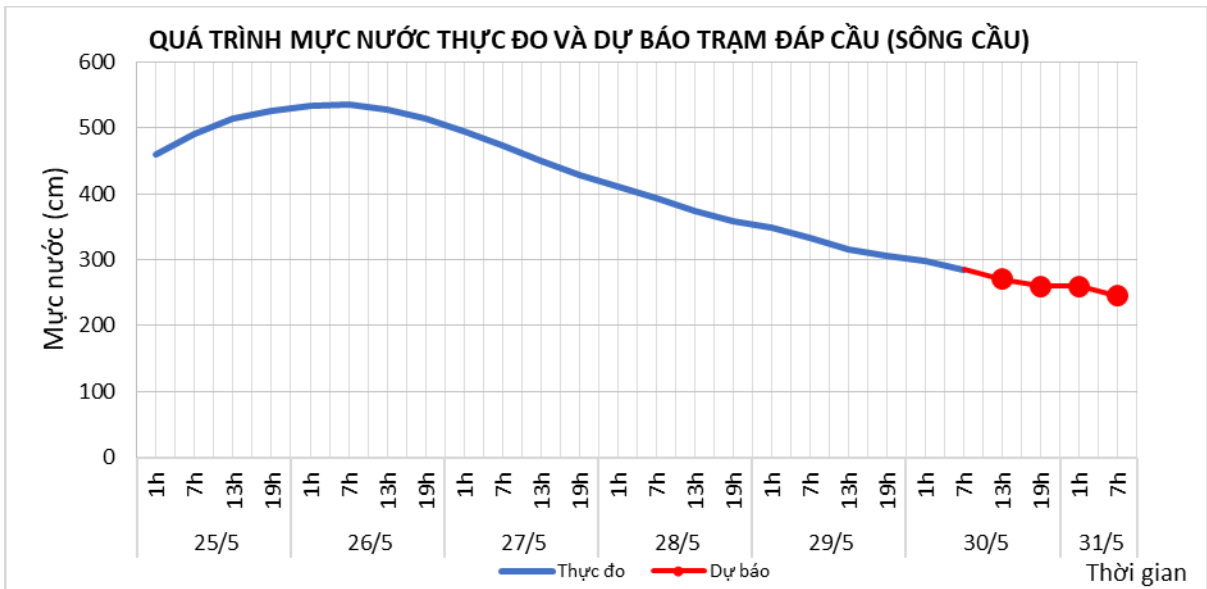
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



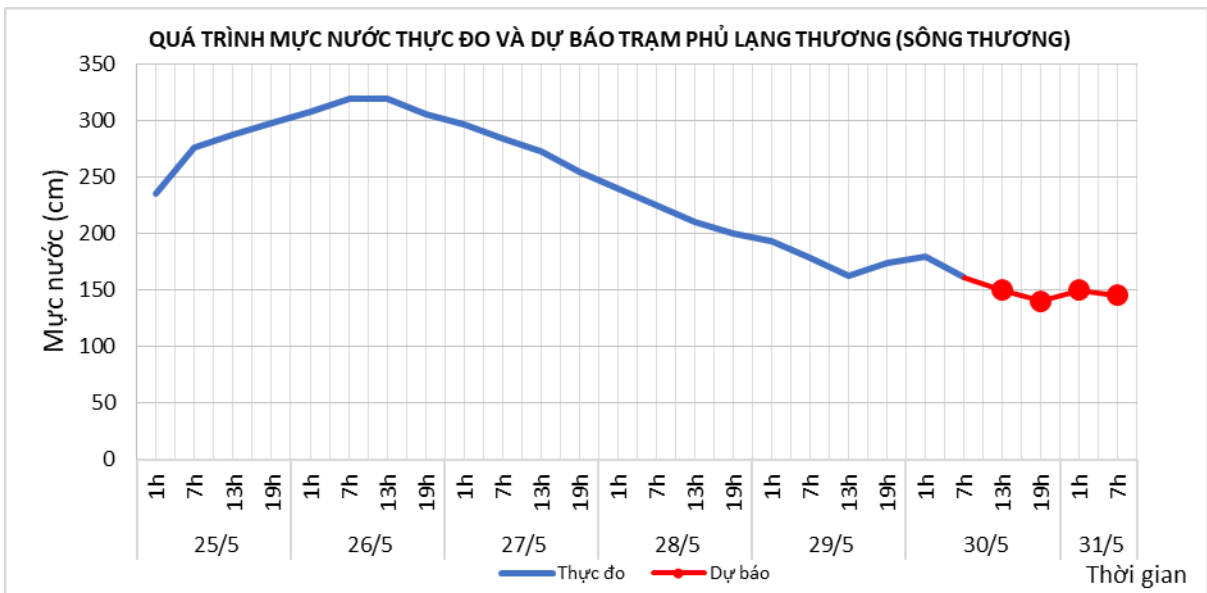
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



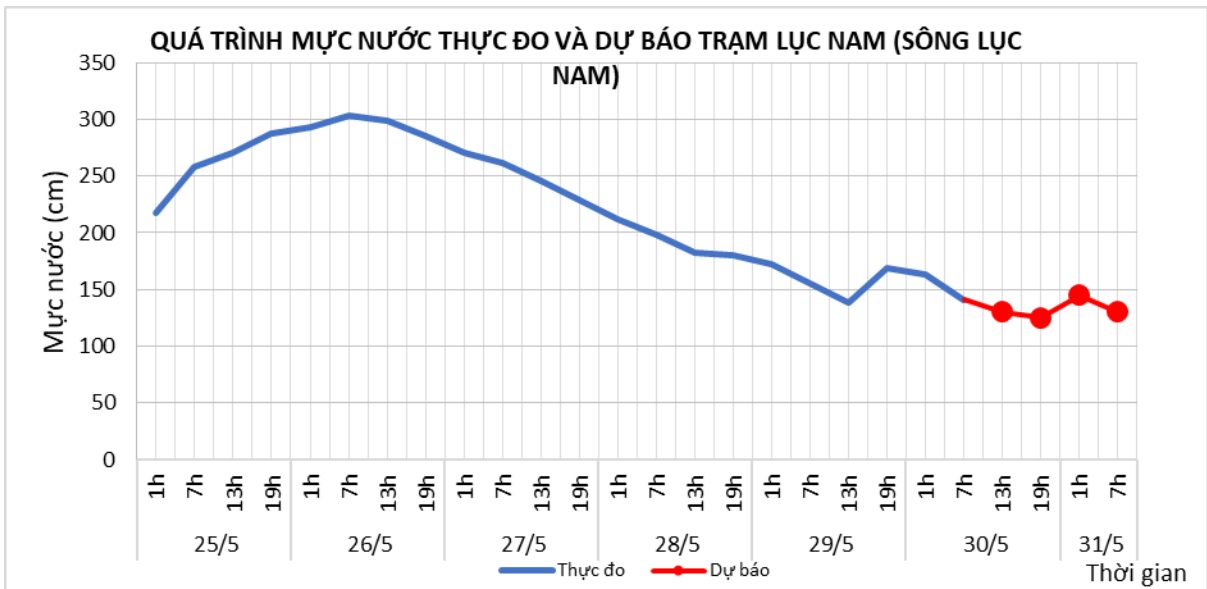
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

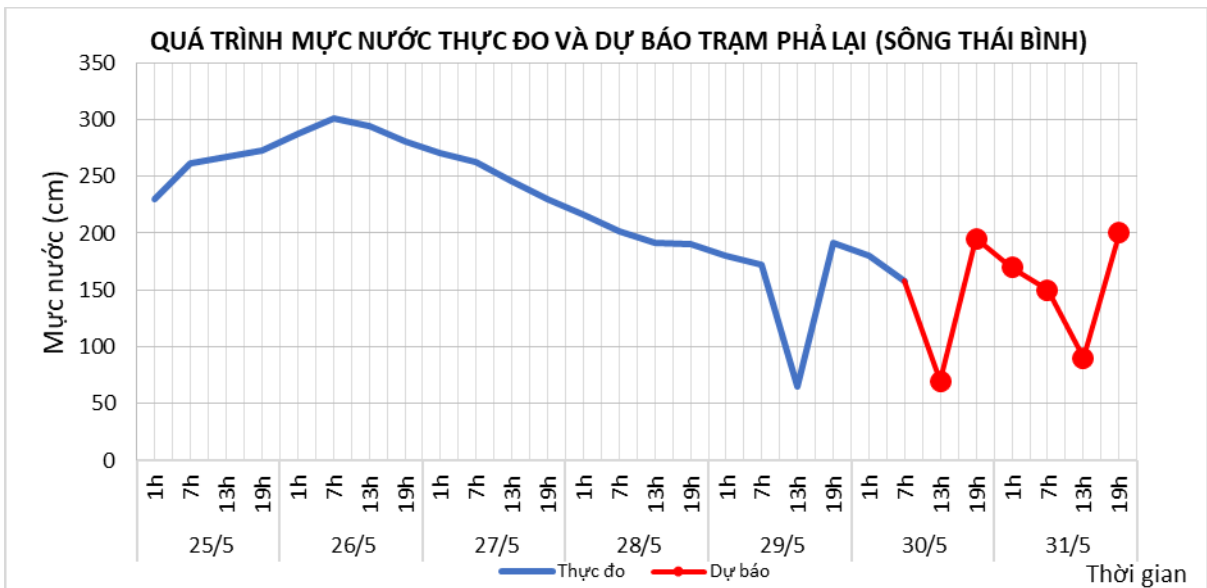
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/30/5, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,58m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/31/5, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 2,0m.



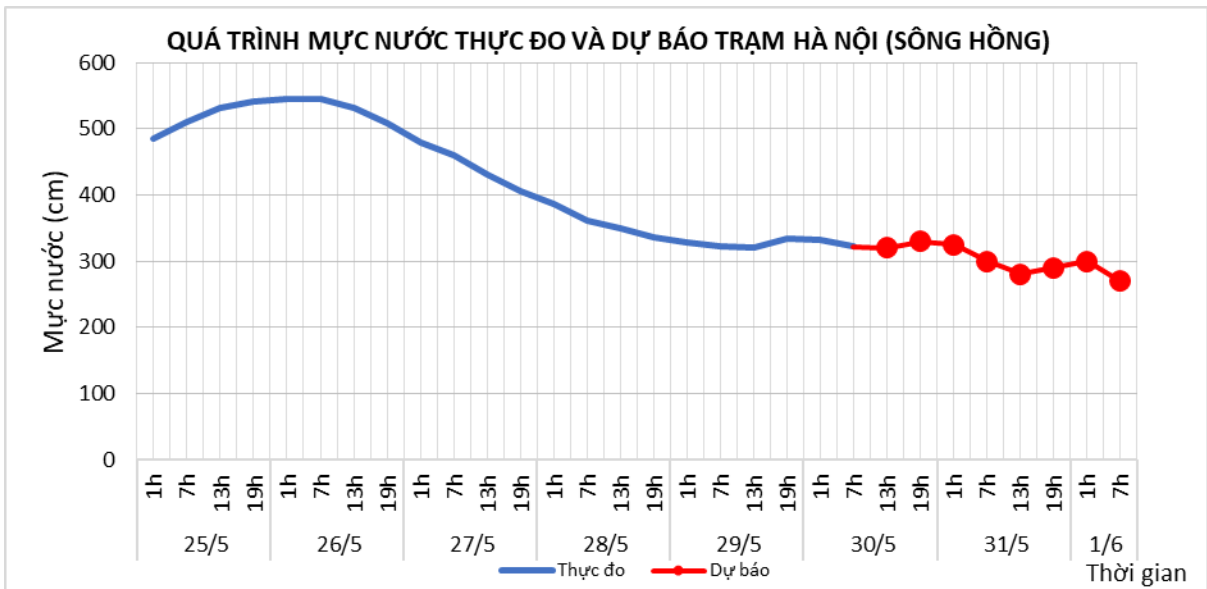
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/30/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 3,22m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/01/06 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,70m.



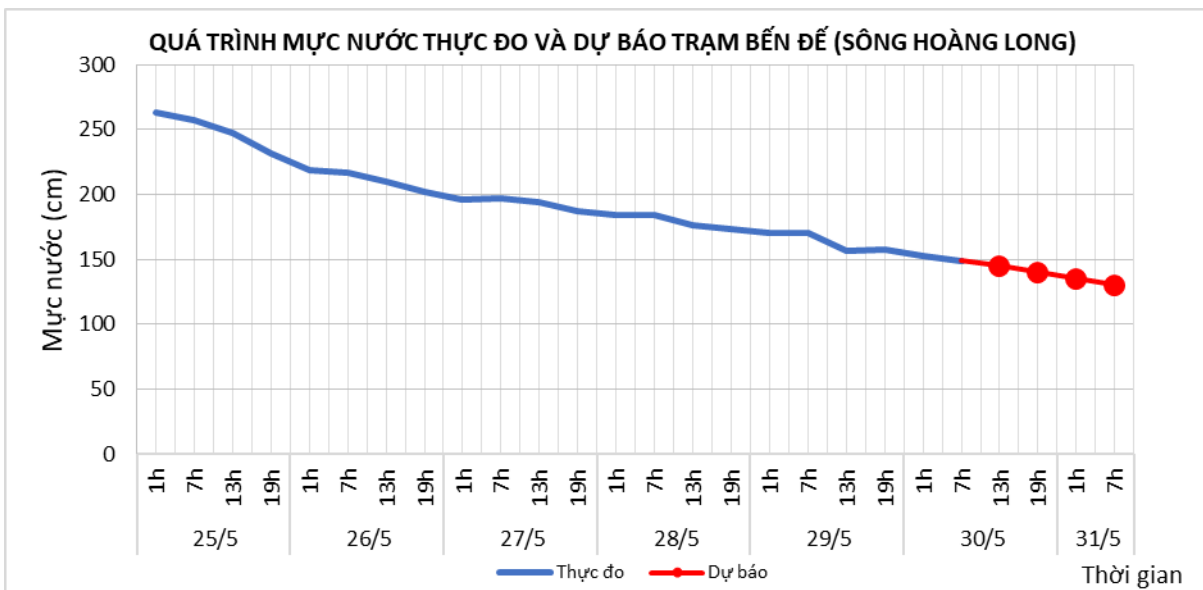
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục xuống chậm.



Cảnh báo:

Từ hôm nay (30/5) đến ngày 1/6, trên các sông suối thuộc khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ nhỏ với biên độ lũ lên ở khu vực thượng lưu từ 2-5m, hạ lưu từ 1,5-2,5m. Trong đợt lũ này, mức nước trên một số sông suối nhỏ có khả năng lên mức (báo động) BĐ1- BĐ2, mức nước đỉnh lũ khu vực hạ lưu các sông chính ở Bắc Bộ có khả năng lên mức BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt cục bộ tại các tỉnh vùng núi phía Bắc, đặc biệt là các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Quảng Ninh.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

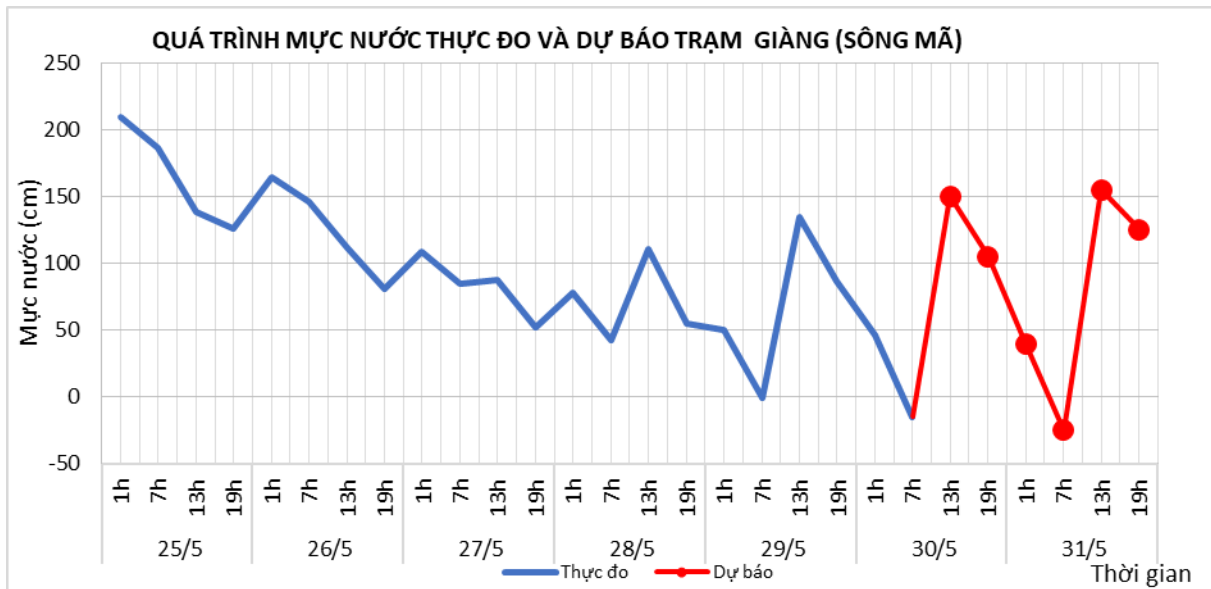
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng dao động theo xu thế xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng dao động theo xu thế xuống dần.



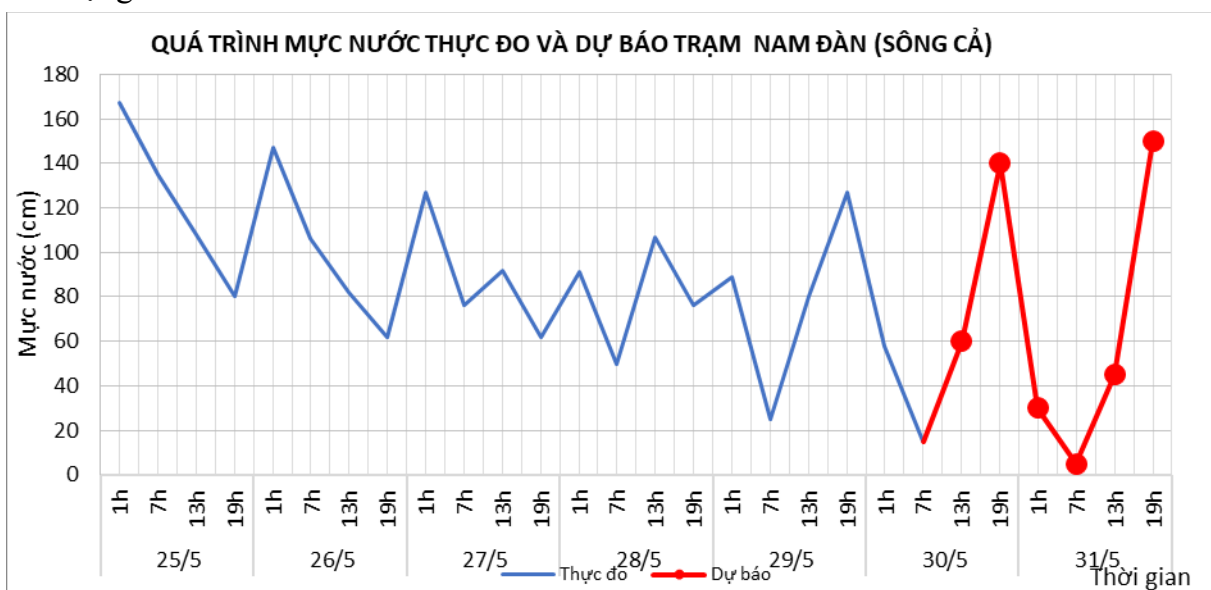
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



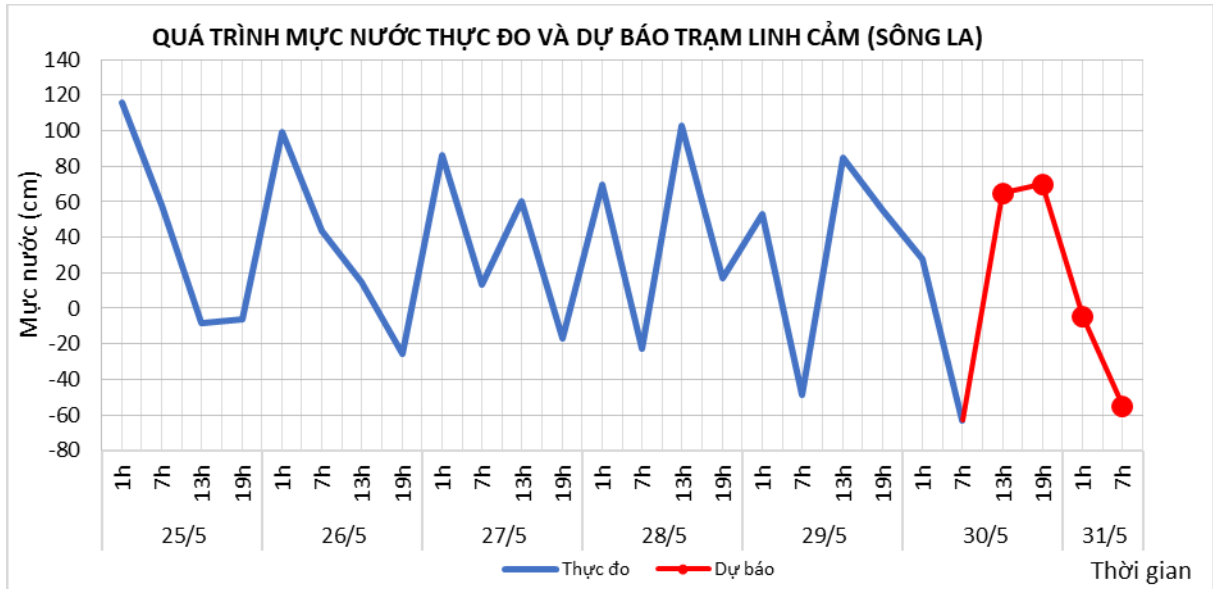
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

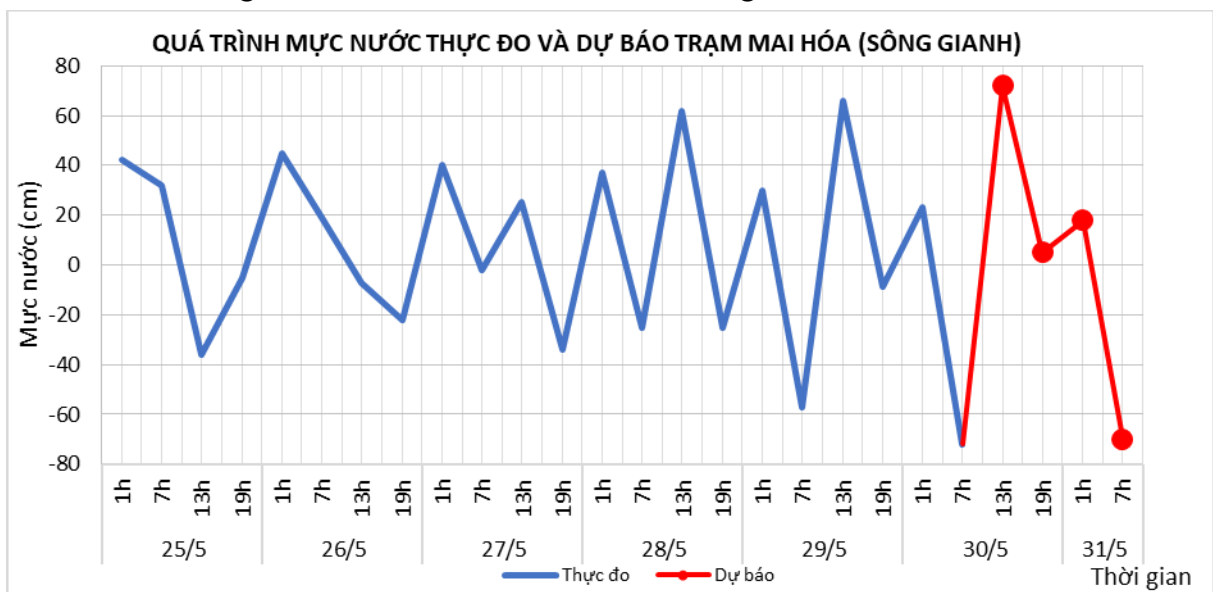
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



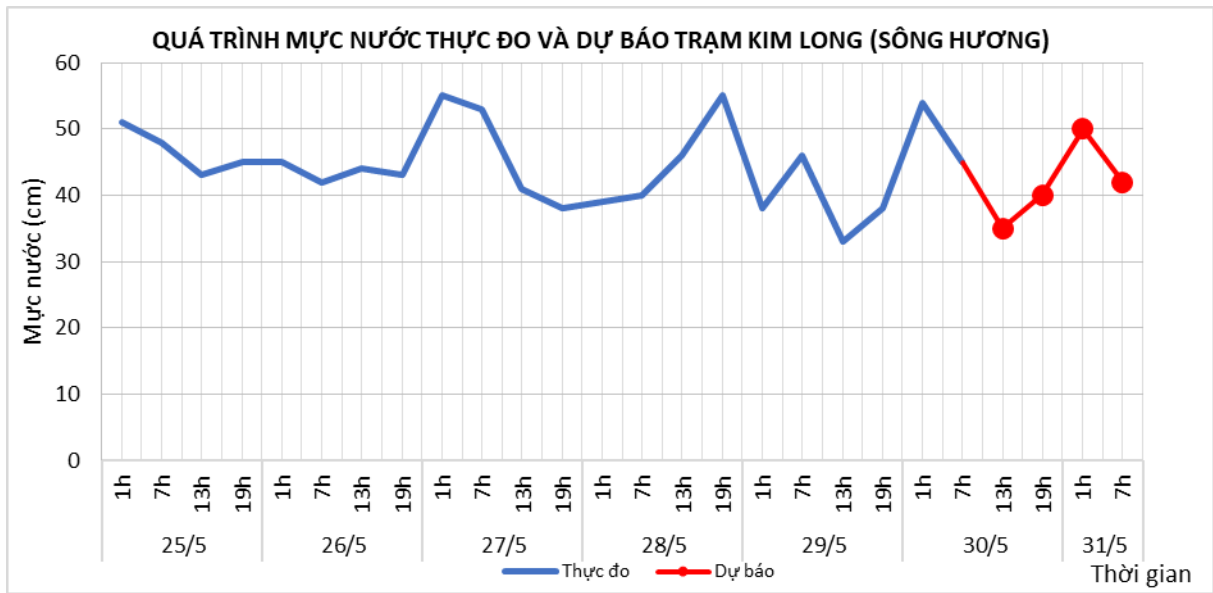
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



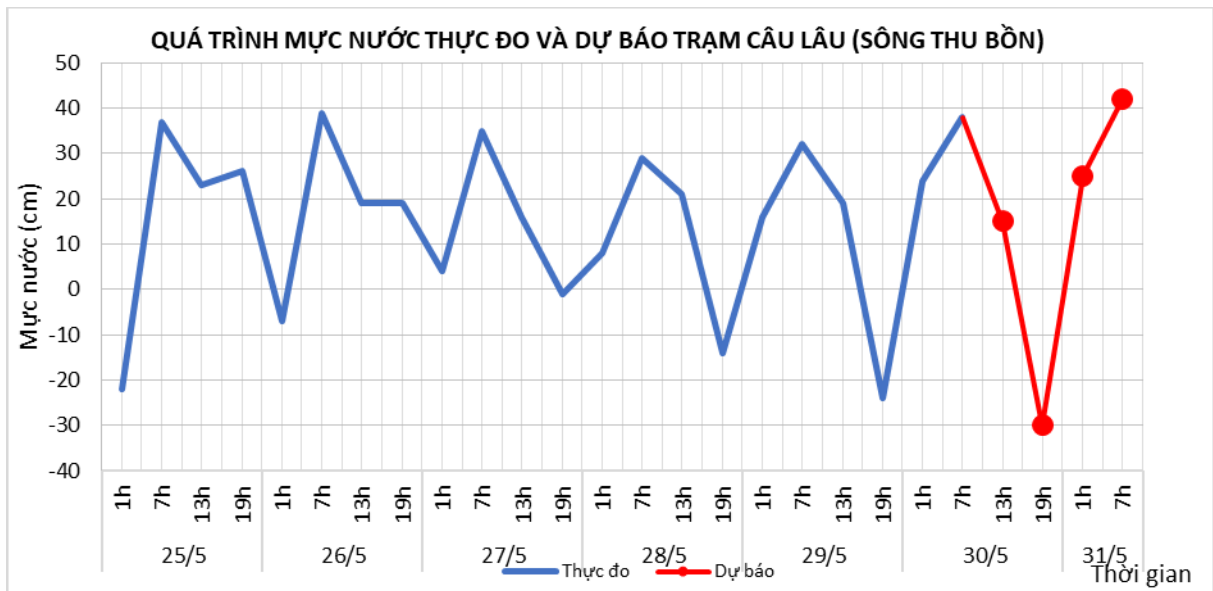
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



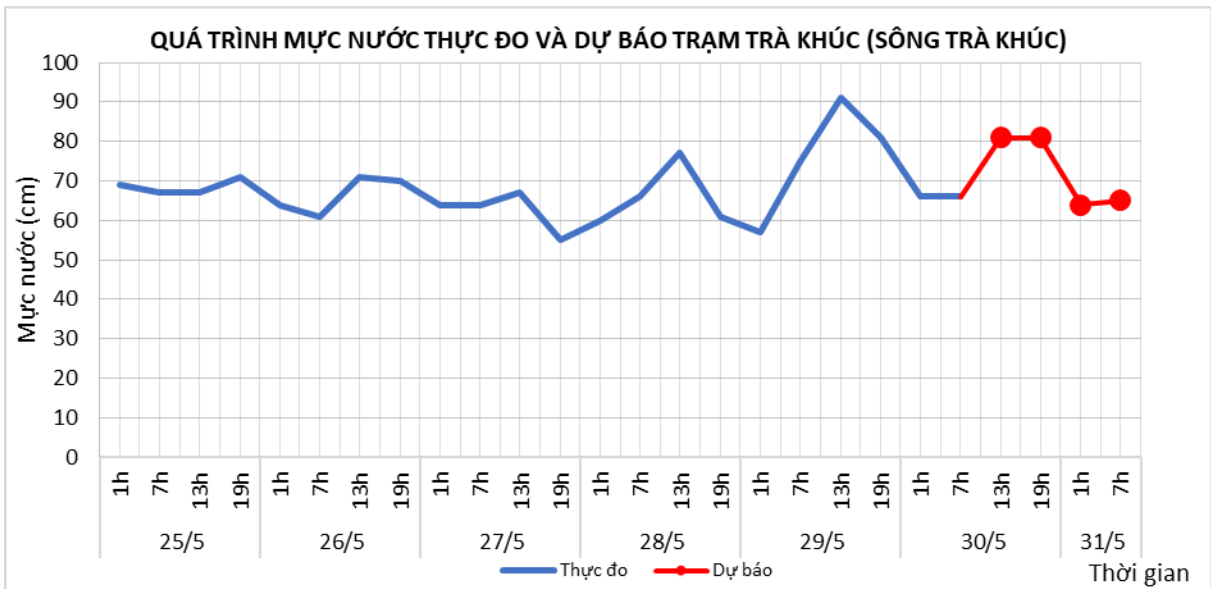
6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

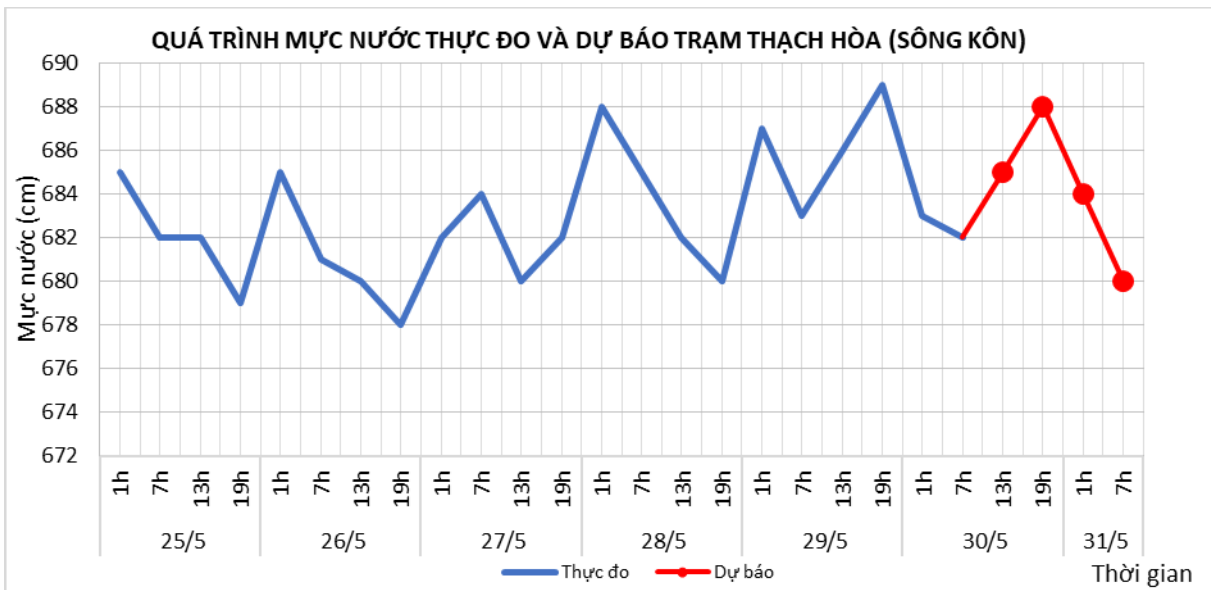
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



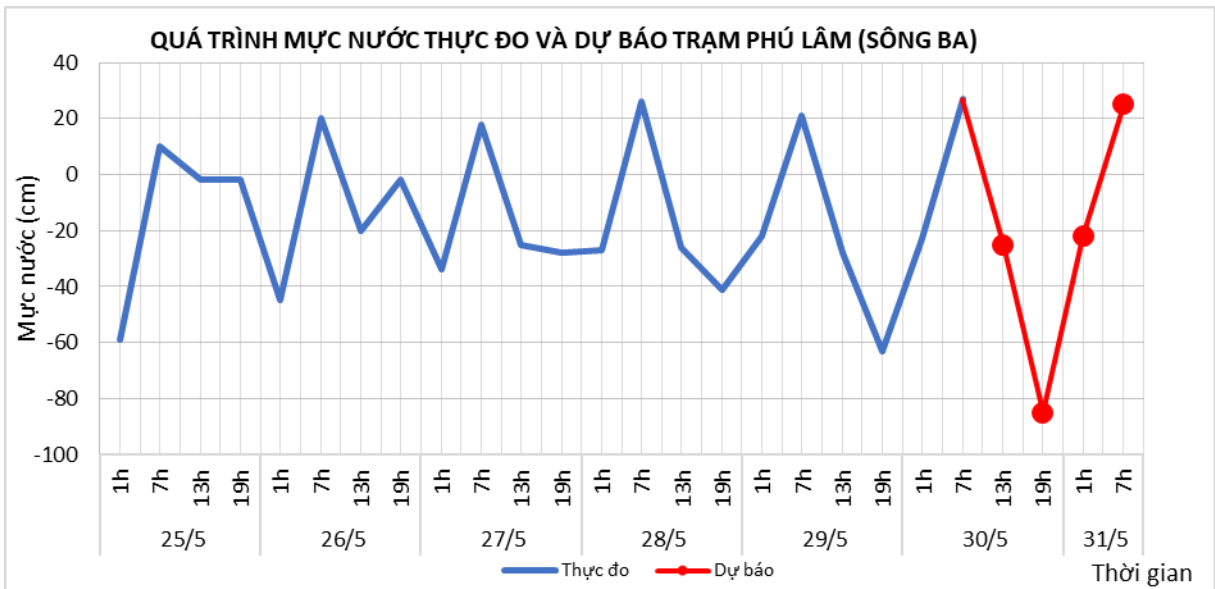
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

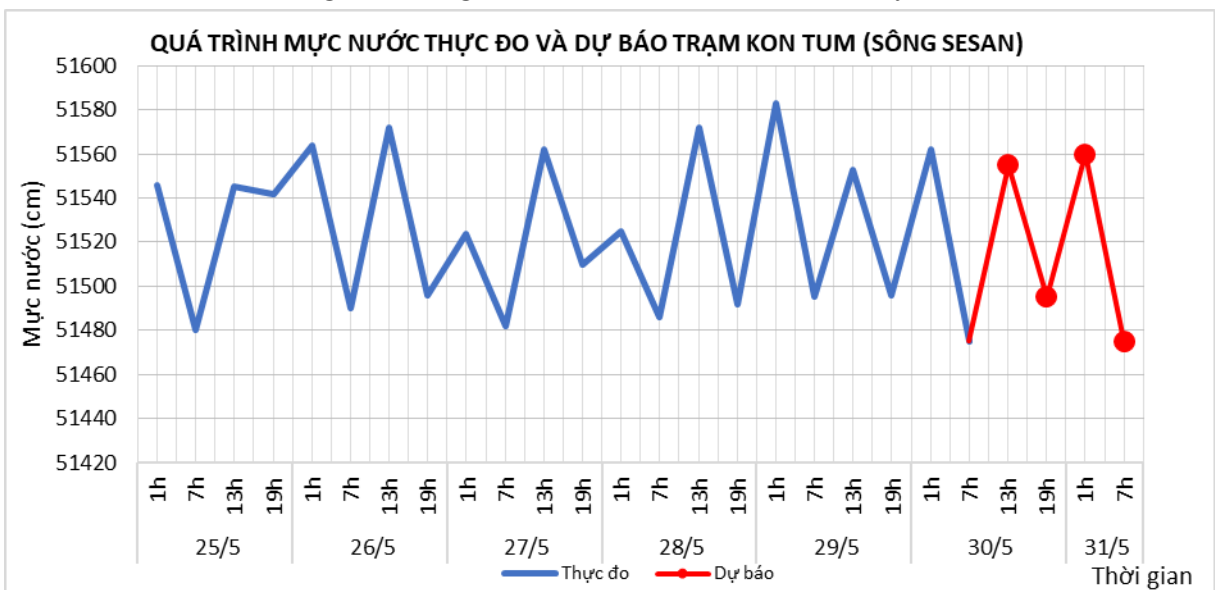
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



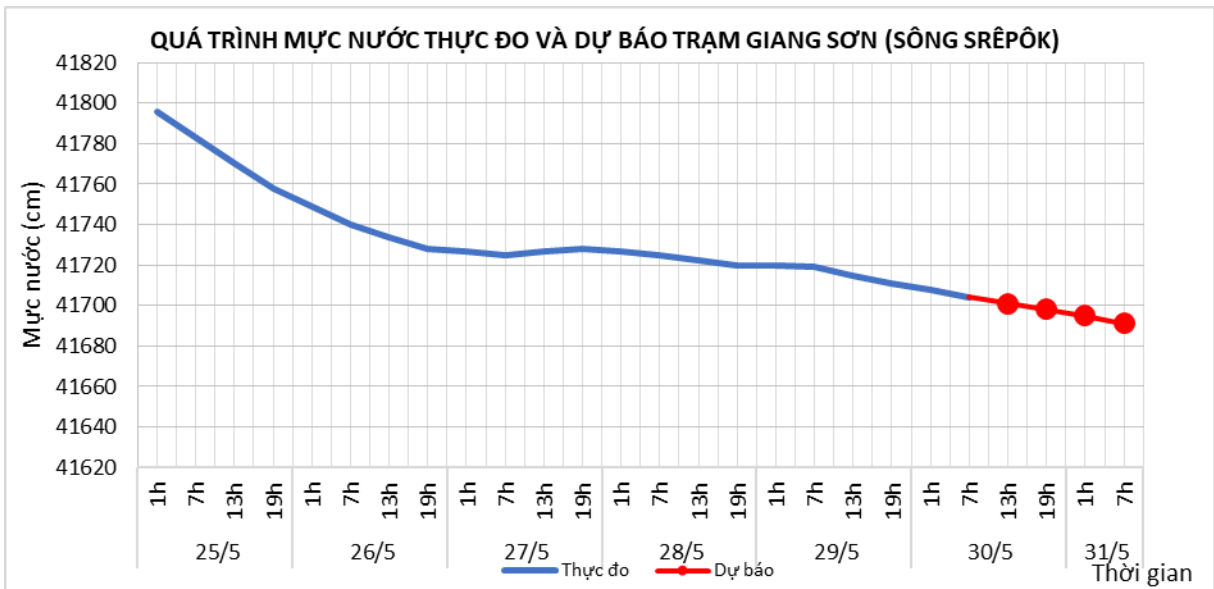
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm. Các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

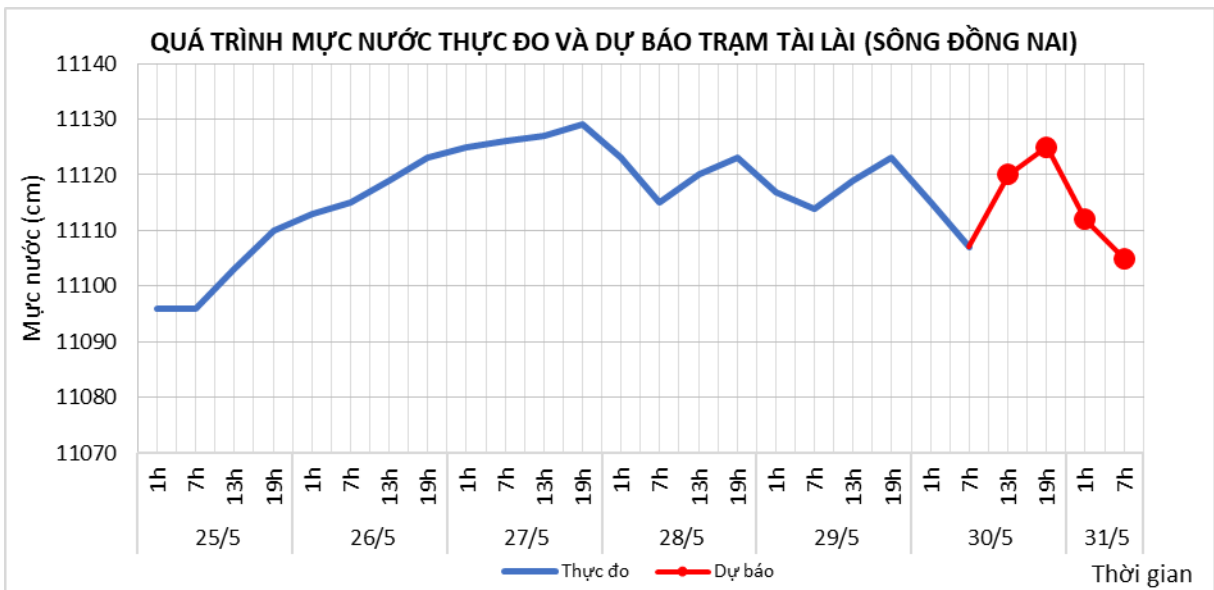
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



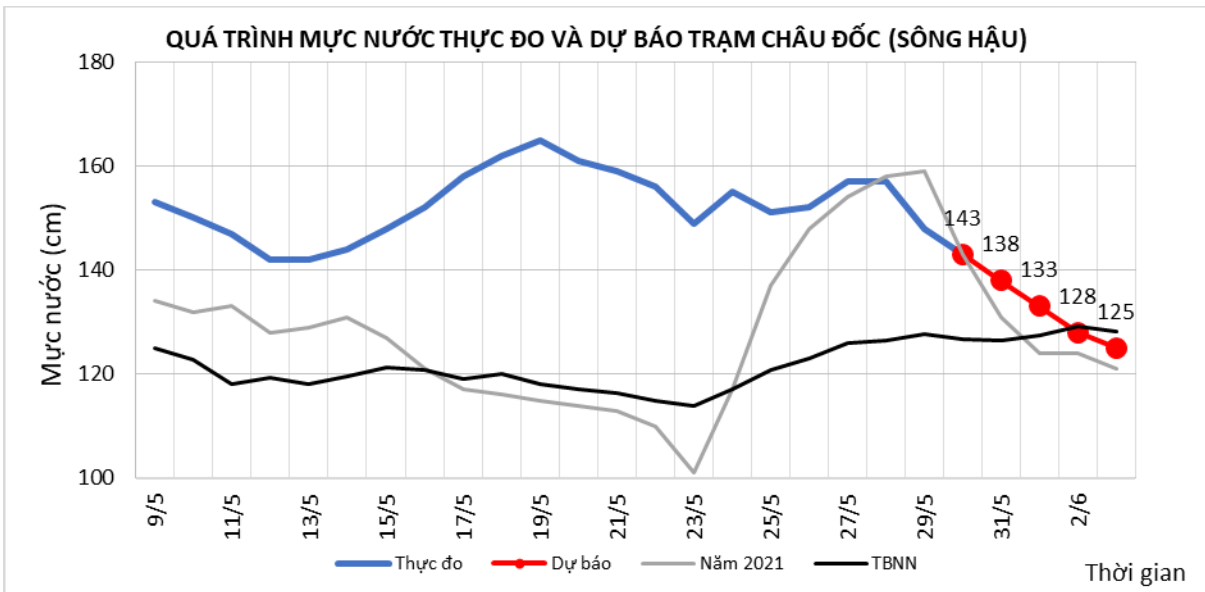
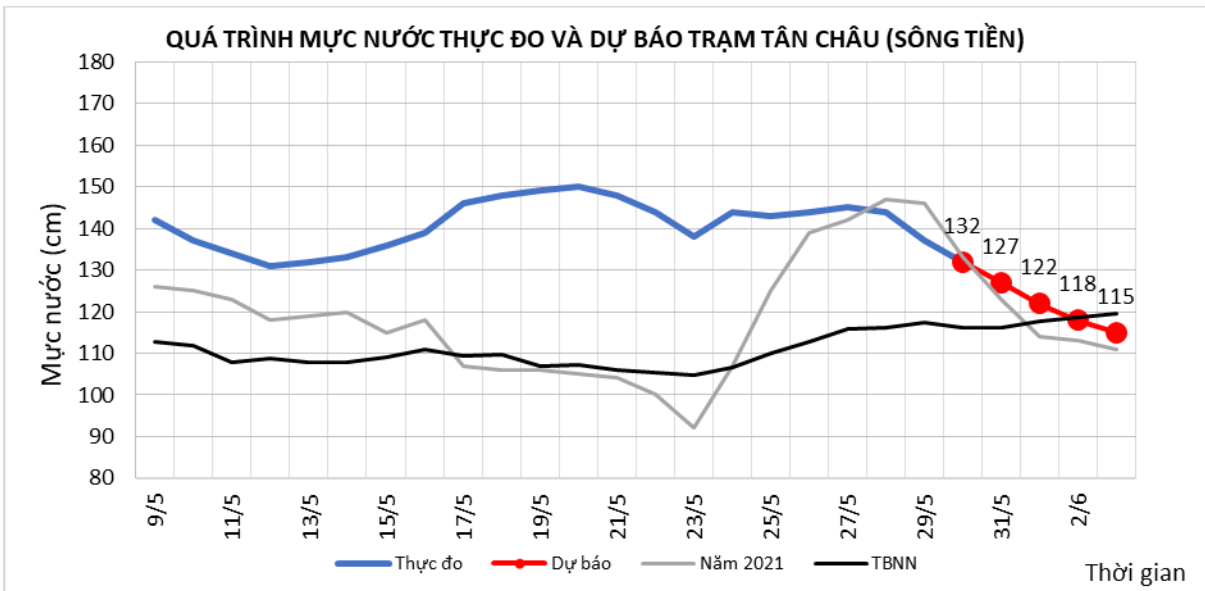
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 29/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,37m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,48m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 3/6 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,15m; tại Châu Đốc ở mức 1,25m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-29/05	19h-29/05	1h-30/05	7h-30/05	13h-30/05		19h-30/05		1h-31/05		7h-31/05		13h-31/05		19h-31/05		1h-01/06		7h-01/06	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3404	2904	2653	2903	2900	↓	2800	↓	2650	↓	2800	↑								
Thao	Yên Bái	2656	2646	2649	2630	2615	↓	2620	↑	2640	↑	2660	↑								
Thao	Phú Thọ	1363	1369	1374	1375	1380	↑	1375	↓	1380	↑	1390	↑								
Lô	Tuyên Quang	1702	1712	1712	1704	1670	↓	1680	↑	1690	↑	1660	↓								
Lô	Vụ Quang	950	921	905	896	890	↓	880	↓	870	↓	860	↓								
Cầu	Đáp Cầu	315	305	298	285	270	↓	260	↓	260	⇒	245	↓								
Thương	Phủ Lạng Thương	162	174	179	161	150	↓	140	↓	150	↑	145	↓								
Lục Nam	Lục Nam	138	169	163	141	130	↓	125	↓	145	↑	130	↓								
Thái Bình	Phả Lại	65	191	180	158	70	↓	195	↑	170	↓	150	↓	90	↓	200	↑				
Hồng	Hà Nội	320	334	332	322	320	↓	330	↑	325	↓	300	↓	280	↓	290	↑	300	↑	270	↓
Hoàng Long	Bến Đê	157	158	153	149	145	↓	140	↓	135	↓	130	↓								
Mã	Giàng	135	87	46	-15	150	↑	105	↓	40	↓	-25	↓	155	↑	125	↓				
Cả	Nam Đàn	80	127	58	15	60	↑	140	↑	30	↓	5	↓	45	↑	150	↑				
La	Linh Cảm	85	55	28	-63	65	↑	70	↑	-5	↓	-55	↓								
Gianh	Mai Hóa	66	-9	23	-72	72	↑	5	↓	18	↑	-70	↓								
Hương	Kim Long	33	38	54	45	35	↓	40	↑	50	↑	42	↓								
Thu Bồn	Câu Lâu	19	-24	24	38	15	↓	-30	↓	25	↑	42	↑								
Trà Khúc	Trà Khúc	91	81	66	66	81	↑	81	⇒	64	↓	65	↑								
Kôn	Thanh Hòa	686	689	683	682	685	↑	688	↑	684	↓	680	↓								
Ba	Phú Lâm	-28	-63	-23	27	-25	↓	-85	↓	-22	↑	25	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51553	51496	51562	51475	51555	↑	51495	↓	51560	↑	51475	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41715	41711	41708	41704	41701	↓	41698	↓	41695	↓	41691	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11119	11123	11115	11107	11120	↑	11125	↑	11112	↓	11105	↓								

Ghi chú: (*): $Q m^3/s$

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)											
		Thực đo		Dự báo									
		29/05	30/05	31/05	01/06	02/06	03/06						
Sông Tiền	Tân Châu	137	↓	132	↓	127	↓	122	↓	118	↓	115	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	148	↓	143	↓	138	↓	133	↓	128	↓	125	↓

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thùy Anh

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng